

Án số: 133/2023/HS-ST
Ngày 18 - 8 - 2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Tiến Thịnh và bà Hoàng Thị Phụng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lan Hương - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Lương Duy Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 120/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 126/QĐXX-HS ngày 28 tháng 7 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 39/2023/HSST-QĐ ngày 10 tháng 8 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đào Duy M**, sinh ngày 05/5/1990; nơi sinh: Tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Mạnh D và bà Phạm Thị Th; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/4/2023, có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Bà Đồng Thị Th, sinh năm 1950, (đã chết);

Nơi cư trú: Thôn 09, xã V, huyện V, tỉnh Thái Bình.

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

- Chị Vũ Thị Hồng L, sinh năm 1973, (con gái của bị hại);

Nơi cư trú: Thôn Ph, xã V, thành phố B, tỉnh Thái Bình;

- Chị Vũ Thị Hải H, sinh năm 1976, (con gái của bị hại – có mặt);

Nơi cư trú: Số nhà 10, đường N, tổ 05, phường T, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

- Chị Vũ Hồng Th, sinh năm 1979, (con gái của bị hại);

Nơi cư trú: Thôn Tr, xã D, huyện V, tỉnh Thái Bình.

Người đại diện theo ủy quyền của chị Vũ Thị Hồng L và chị Vũ Hồng Th: Chị Vũ Thị Hải H, sinh năm 1976, (có mặt);

Nơi cư trú: Số nhà 10, đường N, tổ 05, phường T, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

Theo Giấy ủy quyền ngày 30/3/2023.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Xuân Q, sinh năm 1975, (vắng mặt);

Nơi cư trú: Thôn L, xã N, huyện H, tỉnh Thái Bình.

* Người làm chứng: Chị Đặng Thị T, sinh năm 1972, (vắng mặt);

Nơi cư trú: Thôn V, xã N, huyện H, tỉnh Thái Bình;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 05 giờ 50 phút ngày 10/02/2023, bị cáo Đào Duy M (có giấy phép lái xe theo quy định, không sử dụng rượu bia hoặc chất kích thích mạnh khác) điều khiển xe ô tô khách biển kiểm soát 17F - 123.45 chở khách đi trên đường vành đai phía N, thành phố B, hướng đi ngã tư T, xã VC, thành phố B. Mặt đường trải nhựa áp phan phẳng rộng 23,0 m; giữa đường có dải phân cách cố định rộng 3,0 m. Khi bị cáo M điều khiển xe ô tô đi trong làn đường giáp giải phân cách đến đoạn cách lối mở dải phân cách đường vành đai phía N, thuộc địa phận thôn S, xã VC, thành phố B khoảng 20 m, bị cáo M quan sát thấy ở làn đường bên phải theo chiều đi của bị cáo có bà Đồng Thị Th đang điều khiển xe đạp điện hiệu Pinica màu xanh - trắng đi phía trước cùng chiều đang hướng đầu xe để đi sang làn đường xe của bị cáo. Bị cáo điều khiển xe đi với tốc độ khoảng 60 km/h, cách dải phân cách cố định của đường vành đai phía N khoảng 30 – 40 cm đi về phía trước, khi xe ô tô của bị cáo đi đến vị trí cách lối mở của dải phân cách cố định khoảng 10 mét thì bà Th đã điều khiển xe đạp điện chuyển hướng đi vào làn đường của bị cáo đang đi. Do không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách đảm bảo an toàn với phương tiện đi phía trước nên khi phát hiện bà Th ở gần đầu xe bị cáo đã đạp phanh xe đánh lái sang trái để tránh nhưng do khoảng cách gần, tốc độ xe ô tô đang đi nhanh nên đã làm mất ngoài mặt nạ đầu xe bên phải xe ô tô do bị cáo điều khiển va chạm với mặt ngoài phía sau cạnh bên trái giỏ xe đạp điện do bà Th điều khiển. Sau va chạm xe ô tô do bị cáo điều khiển rẽ trên mặt đường vành đai phía N về phía trước rồi dừng lại, đầu xe chệch hướng Đông Bắc hiện trường, đo từ trục bánh sau bên phải xe ô tô cách mép đường làm chuẩn 7,20 m; đo từ trục bánh trước bên phải xe ô tô cách mép đường làm chuẩn 5,80 m, vết cày trượt kim loại ngắt đoạn có kích thước 9,05 m chạy theo hướng Tây Nam - Đông Bắc, cuối vết cày tiếp xúc với phần nhô ra của xe đạp điện (không treo biển số), đo từ đầu vết cày này cách mép đường làm chuẩn 6,60 m, cách đầu vết lốp (2) là 6,0 m; xe đạp điện do bà Th điều khiển đổ nghiêng trên mặt đường vành đai phía N, đầu xe chệch hướng Đông Bắc hiện trường, đo từ trục bánh sau xe đạp điện cách mép đường làm chuẩn 4,90 m, cách đầu vết lốp (2) là 5,0 m, đo từ trục bánh trước xe đạp điện cách mép đường làm chuẩn 4,55 m; Bà Th ngã xuống đường nằm nghiêng trái trên vết máu (1,30 x 0,75) m; đo từ đầu bà Th cách mép đường làm chuẩn 5,0m, cách đầu vết lốp (2) 10,60 m, cách trục bánh trước xe đạp điện 5,50 m, cách trục bánh sau bên phải xe ô tô khách là 6,10 m. Bà

Th tử vong tại hiện trường do bị đa chấn thương vùng đầu, mặt, tay và chân do tai nạn giao thông làm vỡ xương sọ vùng đỉnh trái, chảy máu não.

* Các tài liệu, chứng cứ thu thập:

- Kết luận giám định số 165/KL - KTHS ngày 22/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận giám định tử thi bà Đồng Thị Th: “1. Các dấu hiệu chính qua giám định: - Kết quả giám định pháp y tử thi: Đa chấn thương vùng đầu, mặt, tay và chân do tai nạn giao thông làm vỡ xương sọ vùng đỉnh trái, chảy máu não. 2. Nguyên nhân chết của nạn nhân Đồng Thị Th: Chết do chấn thương sọ não.”.

- Kết luận giám định số: 354/KL-KTHS ngày 28/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: “Trong thiết bị giám sát hành trình tích hợp đầu ghi video gửi giám định có tập tin video “17F00400-10022023 – 054958- C1-lxp5Ld”, định dạng MP4, dung lượng 7345 KB, thời lượng 01 phút 59 giây hiển thị dữ liệu hình ảnh nghi có liên quan đến vụ tai nạn giao thông và không phát hiện thấy dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh của tập tin video này.”.

- Kết quả khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường ngày 10/02/2023;

- Kết quả khám nghiệm phương tiện: 01 xe ô tô khách loại 29 chỗ nhãn hiệu SAMCO IZUZU, màu sơn đỏ, xe treo biển số 17F - 123.45; hiện xe có 02 gương chiếu hậu, 01 gương chiếu đầu, trục 1 bánh đơn, trục 2 bánh kép, các bánh lốp căng hơi. 01 xe đạp điện nhãn hiệu PINICA, không đeo biển số, màu xanh - trắng, đầu xe lắp 01 giỏ đeo hàng khung kim loại bọc nhựa xám.

- Kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở bị cáo Đào Duy M, hồi 07 giờ 07 phút ngày 10/02/2023 là 0,000 mg/1 khí thở.

* Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà, chị Vũ Thị Hải H là người đại diện hợp pháp của bị hại và là người đại diện theo uỷ quyền của chị Vũ Thị Hồng L, chị Vũ Hồng Th trình bày: Sáng ngày 10/02/2023 mẹ các chị là bà Đồng Thị Th điều khiển xe đạp điện từ nhà tại xã V, huyện V, tỉnh Thái Bình, lên thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình để khám bệnh. Khi đi đến đoạn đường cách lối mở dải phân cách đường vành đai phía N, thuộc địa phận thôn S, xã VC, thành phố B thì va chạm với xe ô tô do bị cáo Đào Duy M điều khiển dẫn đến bà Th bị ngã xuống đường, bị tử vong tại hiện trường. Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo M và đại diện gia đình bị cáo đã gặp các chị để thăm hỏi, chia buồn. Bị cáo M và gia đình chị đã thỏa thuận bị cáo bồi thường cho gia đình chị số tiền 150 triệu đồng gồm tiền mai táng phí cho bà Th, tiền bồi thường tổn thất tinh thần cho 03 chị em chị. Gia đình chị đã nhận đủ tiền và chị không yêu cầu bị cáo bồi thường bất cứ khoản tiền nào khác về dân sự cho gia đình chị.

* Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Xuân Q trình bày: Anh Q thuê bị cáo Đào Duy M lái xe theo chuyến cho anh từ đầu năm 2023, không có hợp đồng lao động. Sáng ngày 10/02/2023 bị cáo M điều khiển xe ô tô khách loại 29 chỗ, hiệu SAMCO IZUZU, màu sơn đỏ, biển kiểm soát 17F - 123.45 trên đường vành đai phía N, thành phố B, khi đi đến đoạn đường

thuộc địa phận xã VC, thành phố B thì va chạm với xe đạp điện do bà Đồng Thị Th điều khiển, dẫn đến bà Th bị ngã xuống đường và tử vong do chấn thương sọ não. Xe ô tô nêu trên là của anh Q, đăng ký xe mang tên Nguyễn Xuân Q. Sau khi tai nạn xảy ra xe ô tô trên chỉ bị xây sát nhẹ, cơ quan điều tra đã trả lại xe cho anh, anh không yêu cầu bị cáo M bồi thường về dân sự cho anh.

* Lời khai của người làm chứng chị Đinh Thị T tại cơ quan điều tra như sau: Khoảng 05 giờ 25 phút ngày 10/02/2023 chị cùng đoàn người đi lễ chùa ngồi trên xe ô tô khách biển kiểm soát 17F - 123.45, đi từ tỉnh Đ về xã N, huyện H, tỉnh Thái Bình. Khi xe ô tô đi trên đường vành đai phía N, thành phố B đến đoạn đường thuộc địa phận xã VC, thành phố B hướng đi đến ngã tư T, xã VC, thành phố B, chị nhìn thấy phía trước cùng chiều đi của xe ô tô cách khoảng 50 m đến 60 m có 01 người phụ nữ đi xe đạp điện mặc áo mưa màu vàng – nâu điều khiển xe đi cách mép đường bên phải khoảng 1,5 m, khi xe ô tô cách người phụ nữ này khoảng 01 m thì người phụ nữ bất ngờ điều khiển xe chuyển hướng từ làn đường bên ngoài đi vào làn đường bên trong cạnh dải phân cách theo hướng đi ngã tư T, xã VC, thành phố B. Lúc này xe ô tô không kịp tránh nên xe ô tô và xe đạp điện đã va chạm vào nhau, người phụ nữ điều khiển xe đạp điện ngã xuống đường, tử vong.

Tại phiên tòa bị cáo Đào Duy M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 127/CT – VKSTPTB ngày 29 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Đào Duy M về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên luận tội: Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới làm thay đổi nội dung vụ án. Kiểm sát viên phân tích nguyên nhân, điều kiện phạm tội, đánh giá chứng cứ xác định có tội, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, hậu quả, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trên cơ sở đó giữ nguyên quan điểm truy tố theo cáo trạng đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đào Duy M phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Đối với bị hại bà Đồng Thị Th khi điều khiển xe máy điện sang đường đã không chú ý quan sát dẫn đến hậu quả va chạm với xe ô tô hiệu Samco, biển số đăng ký 17F - 123.45 do bị cáo M điều khiển nên đã vi phạm vào khoản 23 Điều 8 và khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ. Tuy nhiên bị hại đã chết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét xử lý là phù hợp.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 65; Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại theo thỏa thuận với số tiền 150.000.000 đồng, gồm tiền mai táng phí cho bị hại, tiền tổn thất về tinh thần cho những người thân của bị hại.

- Về vật chứng: Chấp nhận cơ quan điều tra đã trả lại: 01 xe ô tô nhãn hiệu Samco, màu sơn trắng - đỏ, biển số đăng ký 17F - 123.45; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số đăng ký 17F - 123.45; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe ô tô biển số đăng ký 17F - 123.45; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự xe ô tô biển số đăng ký 17F - 123.45; 01 thiết bị giám sát hành trình tích hợp đầu ghi video xe ô tô biển số đăng ký 17F - 123.45 cho anh Nguyễn Xuân Q; trả lại 01 xe đạp điện nhãn hiệu Pinica màu xanh - trắng cho người đại diện hợp pháp của bị hại nên không đặt ra giải quyết tại bản án này.

- Đề nghị trả lại cho bị cáo: 01 giấy phép lái xe hạng E số: 340118341777 do Sở giao thông vận tải tỉnh Thái Bình cấp mang tên Đào Duy M.

Bị cáo Đào Duy M xác định cáo trạng truy tố bị cáo về “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên bị cáo không trình bày lời bào chữa, không trình bày ý kiến tranh luận về tội danh, mức hình phạt, trách nhiệm dân sự và các vấn đề khác do Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị hại chị Vũ Thị Hải H phát biểu tranh luận: Bị cáo đã bồi thường xong về dân sự theo thỏa thuận cho gia đình bị hại, đại diện cho gia đình chị H không yêu cầu bị cáo bồi thường bất cứ khoản gì khác về dân sự cho gia đình chị. Chị H đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất cho bị cáo.

Kết thúc phần tranh luận bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các tài liệu, chứng cứ do Điều tra viên và Kiểm sát viên thu thập trong quá trình điều tra vụ án đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và đó là các tài liệu, chứng cứ hợp pháp chứng minh cho hành vi phạm tội của bị cáo. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và cơ quan điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên bị cáo không khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng và các cơ quan tiến hành tố tụng.

[2] Căn cứ kết tội bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa đúng như lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và hoàn toàn phù hợp với Cáo trạng đã truy tố, đồng thời còn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ: Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường; Biên bản khám nghiệm phương tiện; Bản ảnh

khám nghiệm phương tiện; Bản kết luận pháp y tử thi; Bản kết luận giám định thiết bị giám sát hành trình; Lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại; Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Lời khai của người làm chứng; cùng các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 05 giờ 50 phút ngày 10/02/2023, bị cáo Đào Duy M (có giấy phép lái xe theo quy định, không sử dụng rượu bia hoặc chất kích thích mạnh khác) điều khiển xe ô tô khách, biển số đăng ký 17F - 123.45 đi trên đường vành đai phía N thành phố B, hướng đi ngã tư T, xã VC, thành phố B. Khi đi đến đoạn cách lối mở dải phân cách đường vành đai phía N khoảng 20 mét, thuộc địa phận thôn S, xã VC, thành phố B, bị cáo M điều khiển xe ô tô đi với tốc độ khoảng 60km/h, bị cáo quan sát thấy bà Đồng Thị Th điều khiển xe đạp điện Pinica màu xanh - trắng đi ở làn đường bên phải, phía trước cùng chiều đang hướng đầu xe đi sang làn đường của bị cáo đang đi, khi xe ô tô của bị cáo điều khiển đi đến vị trí cách lối mở của dải phân cách cố định khoảng 10 mét thì bà Th đã đi sang làn đường của bị cáo đang đi. Do không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách đảm bảo an toàn với phương tiện đi phía trước, bị cáo M đạp phanh xe đánh lái sang trái để tránh nhưng do khoảng cách gần, tốc độ xe ô tô nhanh nên đã làm mất ngoài mặt nạ đầu xe bên phải xe ô tô do bị cáo điều khiển va chạm với mặt ngoài phía sau cạnh bên trái giỏ xe đạp điện do bà Th điều khiển. Sau va chạm bà Th và xe đạp điện ngã đổ ra đường, bà Th tử vong tại chỗ do chấn thương sọ não.

[3] Bị cáo Đào Duy M có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, bị cáo đã được tham gia học về Luật giao thông đường bộ, đã được cấp giấy phép lái xe hợp lệ, lẽ ra bị cáo phải nhận thức rõ người tham gia giao thông phải chấp hành nghiêm quy tắc giao thông đường bộ, không vi phạm các hành vi bị nghiêm cấm, phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường. Tuy nhiên, khi tham gia giao thông bị cáo không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách đảm bảo an toàn với phương tiện đi phía trước, hậu quả xe ô tô do bị cáo M điều khiển va chạm với xe đạp điện do bà Th điều khiển dẫn đến bà Th bị ngã ra xuống đường và tử vong tại chỗ do chấn thương sọ não. Như vậy, bị cáo đã vi phạm khoản 23 Điều 8; khoản 1 Điều 12 của Luật giao thông đường bộ; khoản 1 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.

[3.1] Luật giao thông đường bộ quy định: Điều 8 - Các hành vi bị nghiêm cấm: “1. ... 23. Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ.”. Điều 12- Tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe: “1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình ...”. Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định: “1. “*Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một*

cách an toàn trong các trường hợp sau: 1. Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường.”.

[3.2] Xét hành vi của bị cáo vi phạm Luật giao thông đường bộ và Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải thì thấy phù hợp với dấu hiệu cấu thành cơ bản của tội phạm quy định tại Điều 260 Bộ luật hình sự - Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ: “1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: a) Làm chết người; ...”. Như vậy hành vi của bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh, điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Đối với bị hại, khi điều khiển xe máy điện sang đường đã không chú ý quan sát nên va chạm với xe ô tô do bị cáo điều khiển, hậu quả bị hại bị ngã và tử vong là có một phần lỗi của bị hại do vi phạm vào khoản 23 Điều 8 và khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ. Tuy nhiên, bị hại đã chết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét xử lý là phù hợp.

[5] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy là nguy hiểm cho xã hội, vì hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ. Xét nguyên nhân và điều kiện phạm tội là do bị cáo có lỗi không chấp hành các quy định về an toàn giao thông đường bộ dẫn đến thiệt hại về tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo đã gây bất bình cho những người thân của bị hại cũng như mọi người dân khi tham gia giao thông trên địa bàn thành phố Thái Bình và tạo lên dư luận xấu trong xã hội. Vì vậy cần thiết phải đưa ra xét xử bị cáo nghiêm minh trước pháp luật để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng; bị cáo đã chủ động thăm hỏi, chia sẻ nỗi đau và kịp thời bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; bị hại có một phần lỗi khi tham gia giao thông; đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, theo đó, khi quyết định hình phạt bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Về mức hình phạt và biện pháp chấp hành hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, thì thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo bản thân, việc không buộc bị cáo cách ly ra ngoài xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao bị cáo cho địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục

cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Bị cáo không hành nghề kinh doanh vận tải nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 29/3/2023 (bút lục số 122), bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường về dân sự như sau: Bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 150 triệu đồng gồm: Tiền mai táng phí cho bị hại, tiền bù đắp tổn thất về tinh thần cho những người thân của bị hại. Người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm bất cứ khoản tiền gì khác nên không phải giải quyết về trách nhiệm dân sự tại bản án này.

[9] Về xử lý vật chứng:

[9.1] Xác định 01 xe ô tô khách hiệu Samco, màu sơn trắng - đỏ, biển kiểm soát 17F - 123.45; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số đăng ký 17F - 123.45; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe ô tô biển số đăng ký 17F - 123.45; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự xe ô tô biển số đăng ký 17F - 123.45; 01 thiết bị giám sát hành trình tích hợp đầu ghi video xe ô tô biển số đăng ký 17F - 123.45 thuộc quyền sở hữu của anh Nguyễn Xuân Q. Ngày 29/3/2023 (bút lục số 121) và ngày 31/3/2023 (bút lục 102) cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Bình đã trả lại xe ô tô cho anh Q, anh Q đã nhận lại xe và không có ý kiến gì về dân sự nên không phải giải quyết xe ô tô khách biển kiểm soát 17F - 123.45 và các giấy tờ nêu trên tại bản án này.

[9.2] Đối với 01 xe đạp điện hiệu Pinica, màu xanh - trắng, thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bị hại, ngày 31/3/2023 (bút lục số 101) cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Bình đã trả lại cho người đại diện hợp pháp của bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến gì về dân sự nên không phải giải quyết xe đạp điện hiệu Pinica tại bản án này.

[9.3] Đối với 01 giấy phép lái xe hạng E số: 340118341777 mang tên Đào Duy M, xét không cần thiết phải quản lý theo hồ sơ nên cần trả lại cho bị cáo.

[10] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65; khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

1. Tuyên bố: Bị cáo Đào Duy M phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Xử phạt bị cáo Đào Duy M 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng thời hạn tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho UBND xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian

thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự”.

3. Về vật chứng: Tuyên trả lại cho bị cáo Đào Duy M 01 giấy phép lái xe hạng E số 340118341777 mang tên Đào Duy M.

Vật chứng có đặc điểm như ghi tại Biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu ngày 10/02/2023 và Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/6/2023 giữa cơ quan công an thành phố Thái Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình.

4. Án phí: Buộc bị cáo Đào Duy M phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Quyền kháng cáo: Án tuyên công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 18/8/2023. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- UBND xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình;
- VKSND TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- VKS tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hân